

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ P
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Bích Thủy

Bà Trần Thị Mai Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phan Tường Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Văn Huy N, sinh ngày 21/6/2000, tại thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu dân cư Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Văn Huy T (đã chết), con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 87 ngày 08/5/2022, Công an phường Âu Cơ, thị xã P xử phạt vi phạm hành chính đối với Văn Huy N về hành vi cố ý gây thương tích, hình thức phạt tiền, mức phạt 6.500.000 đồng, không có tài liệu về việc nộp số tiền này; Nhân thân: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 79, ngày 26/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Văn Huy N 03 năm tù về tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ đối với hành vi phạm tội ngày 07/02/2018 khi bị cáo dưới 18 tuổi. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 30/5/2018, được khấu trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 07/02/2018 đến ngày 13/02/2018 và không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do án sơ thẩm bị sửa hình phạt tù 05 năm tù xuống 03 năm tù. Chấp hành xong hình

phạt tù ngày 30/01/2021. Chấp hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và khoản tiền 100.000 đồng tích thu nộp ngân sách Nhà nước ngày 21/01/2019; chấp hành xong khoản tiền 400.000 đồng truy thu nộp ngân sách Nhà nước ngày 15/7/2017; Thời hạn xóa án tích là 01 năm tính từ ngày 30/01/2021 nên đã được xóa án tích; Bị bắt tạm giam từ ngày 15/02/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Nguyễn Kim C, sinh ngày 12/12/2008, địa chỉ: Khu dân cư Thanh Bình, phường Thanh Vinh, thị xã P. Văng mặt.

Người Đại diện hợp pháp của Lê Nguyễn Kim C: Bà Hà Thị Mỹ H, sinh năm 1979, địa chỉ: Khu dân cư Thanh Bình, phường Thanh Vinh, thị xã P (là mẹ đẻ của Lê Nguyễn Kim C). Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 27/12/2022, tại khu vực nhà văn hóa khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác Công an thị xã P yêu cầu kiểm tra đối với Văn Huy N, do nghi vấn có liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra không phát hiện, thu giữ của N đồ vật, tài sản gì; tuy nhiên N tự giác khai nhận có cất giấu Tobacco (ma túy dạng sợi thực vật khô) ở nhà thuộc khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, để sử dụng và bán kiếm lời.

Căn cứ lời khai của N, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N, phát hiện, thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, loại túi zip, có mép vuốt bịt kín, có viền màu đỏ, bên trong túi có sợi thực vật khô màu nâu; 10 túi nilon màu trắng, loại túi zip không chứa gì; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen gắn sim số 0842403126, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi xám gắn sim số 0797335837 và 4.100.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã niêm phong vật chứng và Quyết định tạm giữ N theo quy định.

Phục vụ công tác điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiến hành trưng cầu giám định mẫu vật thu giữ của N. Tại công văn số 35 ngày 28/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ trả lời: Các sợi thực vật khô màu nâu, được chứa trong 01 túi nilon màu trắng, loại túi zip, có mép vuốt bịt kín, có viền màu đỏ, gửi đến giám định có khối lượng là 206,811 gam, nghi ngờ có chứa loại chất ma túy mới; tuy nhiên, hiện tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Phú Thọ chưa có mẫu chuẩn để giám định loại chất ma túy này nên không đủ cơ sở để kết luận giám định.

Ngày 29/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P tiếp tục trưng cầu giám định bổ sung mẫu vật thu giữ của Văn Huy N tại Viện khoa học hình sự, Bộ công an. Tại bản kết luận giám định số 9155 ngày 06/01/2023, Viện khoa học hình sự, Bộ công an kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA trong các sợi thực vật khô màu nâu gửi đến giám định. ADB-BUTINACA, số thứ tự 92, danh mục IIC, thuộc danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*. Hoàn lại đối tượng giám định là 01 hộp niêm phong đánh số 9155, có chữ ký của các thành phần liên quan và được đóng 10 dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ công an, bên trong có 191,792 gam sợi thực vật khô, màu nâu.

Ngày 03/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đề nghị Viện khoa học hình sự, Bộ công an xác định hàm lượng (khối lượng) chất ma túy ADB-BUTINACA chứa trong 206,811 gam sợi thực vật khô thu giữ của N. Tại công văn số 1064 ngày 28/4/2023, Viện khoa học hình sự, Bộ công an trả lời: *“C09 chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không giám định được hàm lượng và khối lượng chất này có trong mẫu sợi thực vật khô đã được kết luận trong bản kết luận giám định số 9155 ngày 06/01/2023 của C09”*.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã P, Văn Huy N khai nhận: ngày 22/12/2022, N dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen gắn sim số 0842403126, đăng nhập khoản facebook “Na Tra” liên lạc với 01 tài khoản có tên “Xuân tổng tobacco” không biết của ai, ở đâu để thỏa thuận mua 01 lạng tobacco với giá 1.200.000 đồng, hình thức mua bán là gửi, nhận và thanh toán tiền qua nhà xe ô tô khách. Sau khi mua được 01 túi nilon màu trắng, loại túi zip, có mép vượt bịt kín, có viền màu đỏ, bên trong túi có sợi thực vật khô màu nâu, N lấy một ít để sử dụng bản thân, số còn lại, N cất giấu để bán kiếm lời. Buổi sáng, ngày 26/12/2022, bạn gái của N là Lê Nguyễn Kim C, sinh năm: 2008 trú tại khu Thanh Bình, phường Thanh Vinh, thị xã P, tỉnh Phú Thọ đến chơi, đưa cho N 4.100.000 đồng để N dùng mua đồ ăn uống, sinh hoạt hàng ngày; khoảng 15 giờ cùng ngày C đi về và có để lại nhà N 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu ghi xám gắn sim số 0797335837 đã bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã P tạm giữ. Ngoài ra, N còn tự giác khai nhận đã bán ma túy tobacco cho Nguyễn Văn Tiến Đ, sinh năm: 2003, trú tại khu 3, xã Vân Lĩnh, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ lời khai của N, hồi 10 giờ ngày 28/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã tiến hành làm việc với Nguyễn Văn Tiến Đ, hiện đang là bị can trong vụ

án cướp giật tài sản, do Cơ quan CSĐT Công an thị xã P thụ lý, giải quyết xác định: khoảng 17 giờ, ngày 26/12/2022, Đ dùng tài khoản facebook “Đ Dolce” liên lạc với tài khoản “Na Tra” của N, hỏi mua 300.000 đồng ma túy tobacco; N đồng ý lấy một ít ma túy tobacco cất giấu từ trước cho vào 04 túi nilon nhỏ, màu trắng, dạng túi zip, có mép vuốt bịt kín, có viền màu đỏ và bán cho Đ được 300.000 đồng; có được ma túy, Đ cùng bạn là Trần Văn K, sinh năm: 2002 trú tại khu 4, xã Đỗ Xuyên, huyện T, tỉnh Phú Thọ sử dụng hết.

Ngoài lần mua ma túy tobacco trên, Đ còn khai nhận: khoảng 13 giờ, ngày 26/12/2022, Đ liên lạc với N qua tài khoản facebook hỏi mua 100.000 đồng ma túy tobacco; N đồng ý bảo Đ đến nhà N ở khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P. Tại đây, Đ đưa cho N 100.000 đồng, N đưa lại có Đ 01 túi ma túy tobacco; sau đó Đ cùng Trần Văn K, sử dụng hết tại nhà trọ của Đ ở xã Phú Hộ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Đ, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P không thu thập được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh N bán ma túy tobacco cho Đ vào hồi 13 giờ ngày 26/12/2023.

Đối với người bán ma túy tobacco cho N qua tài khoản facebook “Xuân tổng tobacco”; bản thân N không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này; khi nhận ma túy tobacco và trả tiền mua ma túy thì thông qua nhà xe ô tô khách, N không nhớ tên nhà xe, biển kiểm soát, đặc điểm xe ô tô và đặc điểm người giao hàng, nhận tiền của N, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã P không đủ cơ sở để tổ chức xác minh.

Đối với Nguyễn Văn Tiến Đ và Trần Văn K thực hiện hành vi cướp giật tài sản hồi 10 giờ ngày 26/12/2022 và dùng tài sản cướp giật được mua ma túy sử dụng đã bị Tòa án nhân dân thị xã P xét xử ngày 28/4/2023 về tội “Cướp giật tài sản” nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với hành vi Đ, K sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thị xã P đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng; cả Đ và K đều chưa chấp hành xong khoản tiền phạt này.

Cáo trạng số 30/CT-VKSTXPT ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Văn Huy N thừa nhận hành vi phạm tội và trình bày: Hồi 11 giờ 50 phút, ngày 27/12/2022, tại khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Tổ công tác Công an thị xã P yêu cầu kiểm tra đối với bị cáo, do nghi vấn liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra không phát hiện, thu giữ của bị cáo đồ vật, tài sản gì. Tuy nhiên bị cáo tự giác khai nhận có cất giấu ma túy dạng sợi thực vật khô (Tobacco) ở nhà thuộc khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã

P đã khám xét, thu giữ của bị cáo và giám định ma túy đó là 206,811 gam bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA (thường gọi là Tobacco). Sau đó, bị cáo đã tự thú, khoảng 17 giờ ngày 26/12/2022 cũng tại khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, bị cáo đã thực hiện hành vi 01 lần duy nhất là bán trái phép 04 túi ma túy Tobacco cho Nguyễn Văn Tiến Đ được 300.000 đồng, bị cáo không biết chính xác đã bán khối lượng bao nhiêu cho Đ; sau đó, Đ cùng Trần Văn K sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy tobacco bị cáo đã bán. Số tiền bán ma túy được 300.000 đồng nêu trên, bị cáo đã tiêu hết. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo tàng trữ nêu trên và đã bán cho Đ đều cùng trong 01 túi nilong màu trắng, bị cáo đã mua ngày 22/12/2022 của một người mà bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ. Về tiền sự của bị cáo, bị cáo khai bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 87 ngày 08/5/2022, Công an phường Âu Cơ, thị xã P về hành vi cố ý gây thương tích, hình thức phạt tiền, mức phạt 6.500.000 đồng, hồ sơ không có tài liệu về việc nộp số tiền này là do bị cáo chưa nộp phạt số tiền trên. Bị cáo xin khai bổ sung tình tiết giảm nhẹ do bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng 2.

Tại phiên tòa Đ diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Văn Huy N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Văn Huy N từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 15/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Văn Huy N.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 hộp niêm phong đánh số 9155/KL-KTHS, trên hộp có chữ ký của các thành phần liên quan và được đóng 10 dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ công an, bên trong có 191,792 gam sợi thực vật khô màu nâu (mẫu vật còn lại sau giám định); 10 túi nilon màu trắng, loại túi zip, có mép vuốt bịt kín, có viền kẻ màu đỏ; sim số 0842403126 đã thu giữ của Văn Huy N.

Truy thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền Văn Huy N đã bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn Tiến Đ là 300.000 đồng. Tịch thu để bán sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen đã thu giữ của Văn Huy N.

Trả lại cho Lê Nguyễn Kim C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi xám, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng điện thoại bị nứt vỡ nhiều vị trí, có gắn sim số 0797335837 và 4.100.000 đồng.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở xác định: Hồi 11 giờ 50 phút, ngày 27/12/2022, tại khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Tổ công tác Công an thị xã P yêu cầu kiểm tra đối với Văn Huy N, do nghi vấn liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra không phát hiện, thu giữ của N đồ vật, tài sản gì. Tuy nhiên N tự giác khai nhận có cất giấu ma túy dạng sợi thực vật khô (Tobacco) ở nhà thuộc khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã khám xét, thu giữ của N và giám định ma túy đó là 206,811 gam bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA (thường gọi là Tobacco). Sau đó, N đã tự thú, khoảng 17 giờ ngày 26/12/2022 cũng tại khu Lê Đồng, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Văn Huy N đã thực hiện hành vi 01 lần duy nhất là bán trái phép 04 túi ma túy Tobacco cho Nguyễn Văn Tiến Đ được 300.000 đồng, N không xác định được đã bán khối lượng bao nhiêu; sau đó, Đ cùng Trần Văn K sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy tobacco N bán. Về nguồn gốc số ma túy N tàng trữ nêu trên và đã bán cho Đ đều cùng trong 01 túi nilong màu trắng, N đã mua ngày 22/12/2022 của một người mà N không biết tên, tuổi địa chỉ. Vì vậy, N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy bao gồm lần bán ma túy cho Đ và tàng trữ 206,811 gam bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy ADB-BUTINACA có mục đích để bán.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng.

Vì vậy có cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là đúng

pháp luật. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, có tiền sự như đã nêu trên. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 79, ngày 26/11/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Văn Huy N 03 năm tù về tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ đối với hành vi phạm tội ngày 07/02/2018 khi bị cáo dưới 18 tuổi. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021. Đã chấp hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và các khoản thu nộp ngân sách nhà nước, không phải chịu án phí phúc thẩm. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự, thời hạn xóa án tích là 01 năm tính từ ngày 30/01/2021 nên Văn Huy N đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm tiến hành kiểm tra, Văn Huy N đã tự giác khai nhận hành vi cất giấu và bán ma túy cho Nguyễn Văn Tiến Đ được Cơ quan CSĐT Công an thị xã P điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật; quá trình điều tra N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng 2, nên N được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Với các tình tiết nêu trên, áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ trong một thời gian, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, nghề nghiệp không ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vấn đề dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

01 hộp niêm phong đánh số 9155/KL-KTHS, trên hộp có chữ ký của các thành phần liên quan và được đóng 10 dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ công an, bên trong có 191,792 gam sợi thực vật khô màu nâu (mẫu vật còn lại sau giám định); 10 túi nilon màu trắng, loại túi zip, có mép vuốt bịt kín, có viền kẻ màu đỏ, N dùng để đựng ma túy và sim số 0842403126 của N dùng để liên lạc mua bán ma túy, đều được tịch thu để tiêu hủy;

Truy thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền Văn Huy N đã bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn Tiến Đ là 300.000 đồng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen là tài sản của N sử dụng liên lạc hàng ngày và liên lạc bán ma túy cho Nguyễn Văn Tiến Đ ngày 26/12/2022 được tịch thu để bán sung vào ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi xám gắn sim số 0797335837 và 4.100.000 đồng là tài sản của Lê Nguyễn Kim C, không liên quan đến hành vi phạm tội được trả lại cho Lê Nguyễn Kim C.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Văn Huy N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Văn Huy N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 15/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Văn Huy N.

2. Về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 hộp niêm phong đánh số 9155/KL-KTHS, trên hộp có chữ ký của các thành phần liên quan và được đóng 10 dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự, Bộ công an, bên trong có 191,792 gam sợi thực vật khô màu nâu (mẫu vật còn lại sau giám định); 10 túi nilon màu trắng, loại túi zip, có mép vuốt bít kín, có viền kẻ màu đỏ; sim số 0842403126 đã thu giữ của Văn Huy N.

Truy thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền Văn Huy N đã bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn Tiến Đ là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Tịch thu để bán sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã thu giữ của Văn Huy N.

Trả lại cho Lê Nguyễn Kim C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi xám, đã qua sử dụng, màn hình cảm ứng điện thoại bị nứt vỡ nhiều vị trí, có gắn sim số 0797335837 và 4.100.000 đồng (Bốn triệu một trăm nghìn đồng).

(Vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ ngày 19/5/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Bị cáo Văn Huy N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đương sự;
- VKSND thị xã P;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã P;
- Cơ quan Thi hành án hình sự; Cơ quan thi hành án dân sự thị xã P;
- **Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ;**
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, kế toán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Chi